

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1 Mã học phần: 2022453	1.2 Tên học phần: Khởi nghiệp
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Việt/Anh	1.4. Tên tiếng Anh: Entrepreneurship
1.5. Số tín chỉ: 3	
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	15 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	30 tiết
- Tự học:	90 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Đinh Ngọc long
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Phan Minh Đạt
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Quản trị học, Tài chính công ty
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn TCNH/Khoa KTTC
1.10. Ngành đào tạo:	Kế toán

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng xây dựng, hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh. Đồng thời sinh viên được tiếp thu các kiến thức vận hành một doanh nghiệp thông qua lý thuyết và trường hợp thực tế từ các doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

Hoàn tất học phần này, sinh viên có các khả năng sau:

2.2.1. Về kiến thức:

- Tiếp thu được những tố chất cần thiết của doanh nhân để có thể xây dựng được mục tiêu, sứ mệnh và tầm nhìn để xây dựng một doanh nghiệp;
- Tiếp thu các phương pháp để tìm ra các ý tưởng khởi nghiệp, lên kế hoạch, tìm kiếm cộng sự, đối tác để triển khai ý tưởng;
- Giải thích được những quyết định mang tính chất chiến lược cho một doanh nghiệp;

2.2.2. Về kỹ năng

- Lên kế hoạch thực hiện ý tưởng khởi nghiệp;
- Phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh;
- Tìm kiếm nguồn tài chính và thuyết phục nhà đầu tư.
- Xây dựng đội ngũ vận hành;

- Vận dụng hiệu quả các phương pháp quản trị để điều hành doanh nghiệp mới hoạt động hiệu quả.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật;
- Trung thực, cạnh tranh lành mạnh;
- Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp lành mạnh cho xã hội;
- Tạo ra việc làm cho người lao động, đào tạo phát triển năng lực cho lao động;

3. Chuẩn đầu ra của HP

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Nhận thức được tầm quan trọng của khởi nghiệp đối với nền kinh tế.
CLO2	Giải thích được các khái niệm, bản chất các hoạt động khởi nghiệp.
CLO3	Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá và thực hiện những công việc chuyên môn trong khởi nghiệp.
CLO4	Tổng hợp, xử lý thông tin để đưa ra những quyết định đúng đắn trong khởi nghiệp.
CLO5	Nhận thức được thử thách và cơ hội trong từng loại hình kinh doanh.
CLO6	Lập kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh gọi vốn đầu tư.
CLO7	Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, thiết lập quy tắc, kỷ luật vận hành doanh nghiệp.

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thục (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CDR HP (CLO) đến CDR của CTĐT (PLO)

PLO	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1	L				M			H	H	H
CLO2	H	H	M					H	H	H
CLO3	H	H	H	H	M	M	H	H	H	H
CLO4	H	H	M	M	H	M	H	H	H	H
CLO5	H	H	M	L	H	M			H	H
CLO6	H	H	H	H	H	H	M	M	H	H
CLO7	H			L	H	H	L	H	H	H
Tổng hợp HP	H	H	M	M	H	M	M	H	H	H

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi Tham gia thảo luận câu hỏi	60%	Điểm danh	CLO 7	- Điểm danh dựa trên danh sách lớp. - Đánh giá hoạt động trên lớp
		Bài làm nhóm	Tuần 8	40%	Chấm điểm bài tập nhóm	CLO 1-7	- Dựa trên bài làm nhóm
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	(Bài kiểm tra cuối kỳ: Thi trắc nghiệm kèm tự luận).		Chấm điểm bài thi	CLO 1-7	-Dựa trên bài kiểm tra cuối kì

b. Chính sách đối với HP

SV tham dự thấp hơn 12 buổi sẽ bị trừ 50% điểm chuyên cần.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần/ Tiết	Nội dung	Số tiết (LT/T H/TT)	CDR của bài học	Lquan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

1	Bài 1: Giới thiệu về Khởi nghiệp 1.1. Khởi nghiệp là gì? 1.2. Tại sao Khởi nghiệp quan trọng?	3	- Sinh viên hiểu rõ, phân biệt được các khái niệm trong khởi nghiệp; - Hiểu được tầm quan trọng của khởi nghiệp trong xã hội hiện nay;	CLO 1,2	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-Xem chương 1 giáo trình chính; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
2	Bài 2: xây dựng ý tưởng khởi nghiệp. 2.1. Xác định ý tưởng. 2.2. Thẩm định 2.3. Nghiên cứu khả thi.	3	- Nắm được cách thức xác định ý tưởng kinh doanh; - Có khả năng phân tích xu hướng ,tính khả thi của ý tưởng;	CLO 3, 4	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	- Xem chương 3 giáo trình chính; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
3	Bài 3: Nghiên cứu thị trường 3.1. Thế nào là xu hướng? 3.2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng thị trường . 3.3. Các công cụ phân tích.	3	- Nhận biết được xu hướng ngắn hạn, dài hạn; - sinh viên đánh giá được cơ hội, thử thách thông qua phân tích thị trường;	CLO 4, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-Xem tài liệu do GV cung cấp; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
4	Bài 4: Tiếp thị 4.1. Phân tích tâm lý khách hàng. 4.2. Phân tích các kênh tiếp thị truyền thống. 4.3. Xu hướng tiếp thị hiện đại.	3	- Sinh viên hiểu được tâm lý người tiêu dùng hiện đại; - Cách áp dụng chiến lược, công cụ marketing mới;	CLO 3,4,5,6	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	- Xem chương 5 giáo trình chính; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
5	Bài 5: Doanh thu 5.1. Doanh thu trực tiếp / gián tiếp. 5.2. Tầm quan trọng của tăng trưởng doanh thu.	3	- Sinh viên hiểu được bản chất các loại hình doanh thu trong hoạt động kinh doanh; - Nắm được kỹ năng tạo ra doanh thu ở những loại hình doanh nghiệp khác nhau;	CLO 4,5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	- Xem tài liệu do GV cung cấp; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
6	Bài 6: Tài chính Khởi nghiệp 6.2. Nguyên tắc quản lý thu chi tài chính. 6.3. Kiểm soát dòng tiền. 6.4. Rủi ro Tài chính khởi nghiệp.	3	- Hiểu được tầm quan trọng của tài chính trong khởi nghiệp; - Sinh viên quản lý được dòng tiền ra vào của Doanh nghiệp;	CLO3	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	- Xem chương 8,9,10, 11 giáo trình chính. - Xem tài liệu do GV cung cấp trước; - Thảo luận nhóm;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;

						-Trả lời câu hỏi;	
7	Bài 7: Kế hoạch kinh doanh 7.1. Tầm nhìn & Sứ mệnh. 7.2. Lập kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh. 7.3. Kỹ năng gọi vốn đầu tư.	3	- Sinh viên hoàn thành được một bản kế hoạch kinh doanh chuẩn; - Nắm rõ các bước chuẩn bị gọi vốn đầu tư; - Phân biệt được các hình thức đầu tư, ưu và nhược điểm của các loại hình đầu tư;	CLO 2 - 7	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	- Xem chương 7 giáo trình chính; - Xem tài liệu do GV cung cấp; - Thảo luận nhóm; - Trả lời câu hỏi;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
8	Bài 8: Một số vấn đề thực tế trong khởi nghiệp 8.1. Gọi vốn từ nguồn đầu tư thiên thần; 8.2. Xây dựng đội ngũ công ty; 8.3. Các vấn đề xảy ra khi vận hành;	3	- Sinh viên hiểu được những khó khăn, thử thách có thể vướng phải trong quá trình khởi nghiệp;	CLO 2- 5		- Xem chương 6, 12 giáo trình chính; - Thảo luận nhóm;	- Bài tập nhóm; - Bài kiểm tra cuối kỳ;
9	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp; - Thảo luận nhóm; - Trả lời câu hỏi;	- Bài kiểm tra cuối kỳ;
10	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp; - Thảo luận nhóm; - Trả lời câu hỏi;	- Bài kiểm tra cuối kỳ;
11	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp; - Thảo luận nhóm; - Trả lời câu hỏi;	- Bài kiểm tra cuối kỳ;
12	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp;	- Bài kiểm tra cuối kỳ;

			phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;		giảng dạy.	- Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	
13	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	-Bài kiểm tra cuối kì;
14	Bài học tình huống: Nghiên cứu doanh nghiệp	3	- Sinh viên nắm được đặc trưng của ngành; - Sinh viên có cái nhìn thực tiễn về phương thức vận hành của 1 doanh nghiệp;	CLO 2, 5	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để giảng dạy.	-SV chuẩn bị tài liệu nghiên cứu trước khi vào lớp; - Thảo luận nhóm; -Trả lời câu hỏi;	-Bài kiểm tra cuối kì;
15	ÔN TẬP	3	Tổng hợp kiến thức từ đầu học kỳ.	CLO 1-7	GV sử dụng tài liệu và máy chiếu để ôn tập, trả lời thắc mắc của sinh viên.	- Hệ thống lại thông tin từ đầu học kỳ; - Đặt câu hỏi cho GV;	-Bài kiểm tra cuối kì;

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	William Bygrave	2010	Entrepreneurship	John Wiley & Son
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Eric Ries	2011	Khởi nghiệp tinh gọn	NXB Tổng Hợp TPHCM

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Kinh nghiệm khởi nghiệp thực tế;	https://khoinghieptre.vn/khoi-nghiep/	2018

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Laptop	1	<i>Toàn bộ học phần.</i>
2	Cơ sở D	Bảng viết	1	
3	Cơ sở D	Bút viết bảng	2	
4	Cơ sở D	Máy trình chiếu	1	

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn